

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel

KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY VIETRAVEL

- Căn cứ theo quy định của pháp luật về Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ quá trình triển khai Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel;
- Căn cứ theo Biên bản và Nghị quyết họp Hội đồng quản trị v/v thống nhất các nội dung Điều lệ cần đưa ra sửa đổi tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024;
- Để đáp ứng yêu cầu thực tế hoạt động, điều hành tại Công ty trong thời gian sắp tới;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel theo Bảng giải trình sửa đổi nội dung chi tiết đính kèm Tờ trình này. Các nội dung cơ bản:

- Giao công tác tổ chức nhân sự của Công ty cho Chủ tịch Hội đồng quản trị phụ trách và báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp định kỳ.
- Về Hội đồng quản trị: bổ sung qui định các Ủy ban của Hội đồng quản trị và Điều 30 của Điều lệ:
 - Hội đồng quản trị được thành lập Ủy ban Tổ chức Nhân sự, Ủy ban Tài chính và Đầu tư, Ủy ban Kế hoạch và Phát triển, và các Ủy ban khác căn cứ vào nhu cầu thực tế để hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng quản trị.
 - Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho các Ủy ban này được quyền hành động và chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Thành viên của Ủy ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các Ủy ban có thể thành lập các Tổ giúp việc nếu xét thấy cần thiết và phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể



VIETNAM VALUE



WORLD TRAVEL AWARDS



TTG TRAVEL AWARDS



điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các Ủy ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của các Ủy ban nhưng (i) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài phải dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số thành viên của các Ủy ban và (ii) nghị quyết của các Ủy ban chỉ có hiệu lực khi các thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp có hơn năm mươi phần trăm (50%) thành viên Hội đồng quản trị của các Ủy ban đó.

- Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các Ủy ban và trách nhiệm của từng thành viên.
 - c. Về Người đại diện theo pháp luật của Công ty, tại Điều 3 Điều lệ: bỏ tên cụ thể của các người đại diện, để tên chức danh của người đại diện theo pháp luật Công ty trong Điều lệ;
 - d. Những nội dung chỉnh sửa nhằm dẫn chiếu đến điều luật đang có hiệu lực, chỉnh sửa lỗi chính tả và nội dung chỉnh sửa khác chi tiết tại Bảng Giải trình nội dung chỉnh sửa đính kèm Tờ trình này.
2. Kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2024 biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo nội dung đính kèm Tờ trình này.

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUỐC KỲ

BẢNG GIẢI TRÌNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU LỆ CÔNG TY

STT	ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG CŨ	NỘI DUNG CHỈNH SỬA	LÝ DO
1	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật Khoản 1	a) Người đại diện theo pháp luật thứ nhất: Ông Nguyễn Quốc Kỳ b) Người đại diện theo pháp luật thứ hai: Ông Trần Đoàn Thế Duy	a) Người đại diện theo pháp luật thứ nhất: Chủ tịch Hội đồng quản trị b) Người đại diện theo pháp luật thứ hai: Tổng Giám đốc	Sửa đổi các nội dung này theo hướng chỉ ghi chức danh mà không ghi họ tên cụ thể. Mục đích: Tránh trường hợp có sự thay đổi về thông tin cá nhân dẫn đến phải tổ chức ĐHĐCĐ để thông qua việc sửa đổi nội dung Điều lệ.
2	Điều 3, Người đại diện theo pháp luật Sửa điểm a khoản 1 điều 3 (về quyền của Chủ tịch HĐQT)	Phê duyệt việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, chế độ chính sách, hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động và ký các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, xử lý kỷ luật đối với các chức danh là lãnh đạo cấp trung của Công ty (Giám đốc/Phó Giám đốc các Ban/ Khối/ Đơn vị thuộc Công ty (trừ chức danh Kế toán trưởng Công ty).	Phê duyệt và ký các văn bản về công tác tổ chức – nhân sự của Công ty, trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT và Tổng Giám đốc.	Bỏ nội dung cũ và bổ sung câu “Phê duyệt và ký các văn bản về công tác tổ chức – nhân sự của Công ty, trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT và Tổng Giám đốc” vì theo thống nhất của HĐQT và định hướng của Công ty đề xuất giao công tác Tổ chức – Nhân sự của Công ty cho Chủ tịch HĐQT phụ trách.

		<p>Ký Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng lao động đối với chức danh Tổng Giám đốc Công ty, Phó Tổng Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng công ty sau khi Hội đồng quản trị Công ty thông qua. Ký văn bản ủy quyền đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con, liên doanh, liên kết.</p>		
3	<p>Điều 3, Người đại diện theo pháp luật Sửa điểm b khoản 1 điều 3 (về quyền của Tổng Giám đốc)</p>	<p>+Về công tác nhân sự, chính sách, tiền lương -Ký quyết định bổ nhiệm nhân sự, hợp đồng lao động và ký quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với các chức danh: Kế toán Trưởng Công ty/Giám đốc/Phó Giám đốc các đơn vị sau khi có có phê duyệt của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty. Trục tiếp quản lý/sử dụng các nhân sự này theo quy định chung của Công ty và pháp luật về lao động. -Quyết định về việc tuyển dụng/ ký hợp đồng lao</p>	<p><u>+Về công tác nhân sự</u> - <i>Ký tuyển dụng/ký hợp đồng lao động, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, mức lương, chế độ chính sách, xử lý kỷ luật (trừ xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải) và ký quyết định cho thôi việc nhân sự từ cấp trưởng/phó phòng thuộc các ban/ đơn vị trực thuộc Công ty trở xuống sau khi Chủ tịch HĐQT phê duyệt chủ trương.</i></p>	<p>Đề nghị bỏ nội dung này, vì giao cho Chủ tịch phụ trách toàn bộ về công tác tổ chức nhân sự của Công ty.</p>

		<p>động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, mức lương, chế độ chính sách, xử lý kỷ luật (trừ xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải) và cho thôi việc nhân sự từ cấp trưởng /phó phòng thuộc các ban/ đơn vị trực thuộc Công ty trở xuống.</p> <p>Cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none">+ Xem xét mức lương, chế độ chính sách và ký kết hợp đồng lao động với người lao động vào làm việc tại Công ty.+ Xem xét và ký quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, xử lý kỷ luật, điều chuyển nhân sự và quyết định mức lương, chế độ chính sách của người lao động.+ Xem xét và ký quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động của Công ty.+ Xem xét và ký bảng thanh toán lương hàng tháng. <p>Tổ chức Hội nghị Người lao động của Công ty theo quy định của pháp luật.</p>		
--	--	--	--	--

93
TY
AN
TIEN
VA
AM
.VE
10

4	<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 3</p>	<p>3. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 <i>Điều 137</i> của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại <i>khoản 3 điều này</i> và thực hiện theo <i>điều 139</i> Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>3. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 điều 143 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Sửa đổi các điều luật dẫn chiếu cho phù hợp.</p>
5	<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 4.7</p>	<p>4.7 Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và <i>người đại diện theo pháp luật của Công ty.</i></p>	<p>4.7 Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị</p>	<p>Đề nghị bỏ vì Luật không còn bắt buộc có chữ ký Người đại diện trên Phiếu lấy ý kiến cổ đông.</p>
6	<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến</p>	<p>6.5 Các quyết định đã được thông qua;</p>	<p>6.5 Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p>	<p>Thực tế hiện nay một số Sở Kế hoạch và Đầu tư</p>

	<p>cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 6.5</p>			<p>cũng yêu cầu trong Biên bản họp phải thể hiện tỷ lệ biểu quyết thông qua khi thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp.</p>
7	<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 6.6</p>	<p>6.6 Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.</p>	<p>6.6 Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.</p>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp với quy định tại khoản 6.7 Điều 22 Điều lệ Công ty.</p>
8	<p>Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 2</p>	<p>2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.</p> <p>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông <u>trong vòng ba mươi (30) ngày</u> theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p>2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.</p> <p>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này trong vòng ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài có hiệu lực pháp luật</p>	<p>⇒ bổ sung nội dung này để thuận lợi cho người áp dụng và thực thi Điều lệ Công ty</p>

9	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị Khoản 2.6</p>	<p>2.6 Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị, truyền thông và công nghệ thông tin; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 10% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p>	<p>2.6 Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị, truyền thông và công nghệ thông tin; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 10% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, <i>trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 12, 14 và 15 Điều 15 Điều lệ này;</i></p>	<p>Bổ sung nội dung này nhằm tránh xung đột với thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông đã được Luật định</p>
10	<p>Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị Khoản 1</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.</p>	<p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông không thực hiện việc bầu trực tiếp đối với chức danh Chủ tịch HĐQT. → Đề xuất bỏ nội dung này</p>
11	<p>Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị Khoản 2.6</p>	<p>Chưa có, bổ sung thêm nội dung chèn vào khoản 2.6</p>	<p>2.6 <i>Phụ trách chỉ đạo và phê duyệt về công tác tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty, trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Quyết định thành lập, tái cấu trúc và giải thể các phòng, ban, địa điểm kinh doanh của Công ty;</i> - <i>Chủ động xây dựng và kiến nghị Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề về công tác tổ chức thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.</i> 	<p>Bổ sung quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị về công tác tổ chức bộ máy.</p>

			- <i>Phê duyệt và ký các văn bản về công tác tổ chức – nhân sự của Công ty; Phê duyệt kế hoạch phát triển nhân sự hàng năm của Công ty;</i>	
12	Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị Khoản 2.8	2.8 Phê duyệt việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, chế độ chính sách, hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động và ký các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, xử lý kỷ luật đối với các chức danh là lãnh đạo cấp trung của Công ty (Giám đốc/Phó Giám đốc các Ban/ Khô/ Đơn vị thuộc Công ty (trừ chức danh Kế toán trưởng Công ty).	Bỏ nội dung này	Bỏ nội dung này để phù hợp với quy định tại Điều 3 Điều lệ Công ty
13	Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị Khoản 2.11	Quyết định thành lập, chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh	Đã đưa nội dung khoản 2.11 cũ lên khoản 2.6 và gộp chung với việc thành lập, tái cấu trúc và giải thể các phòng, ban của Công ty.	
14	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị Khoản 17. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị	Chưa có	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị và các Ủy ban của Hội đồng quản trị <i>- Hội đồng quản trị được thành lập Ủy ban Tổ chức Nhân sự, Ủy ban Tài chính và Đầu tư, Ủy ban Kế hoạch và Phát triển và các Ủy ban khác căn cứ vào nhu</i>	Bổ sung thêm quy định về các Hội đồng, Ủy ban của Hội đồng quản trị để hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng quản trị.

MINH

			<p><i>câu thực tế để hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng quản trị.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- <i>Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho các Ủy ban này được quyền hành động và chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Thành viên của Ủy ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các Ủy ban có thể thành lập các Tổ giúp việc nếu xét thấy cần thiết và phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các Ủy ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của các Ủy ban nhưng (i) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài phải dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số thành viên của các Ủy ban và (ii) nghị quyết của các Ủy ban chỉ có hiệu lực khi các thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp có hơn năm mươi phần trăm (50%) thành viên Hội đồng quản trị của các Ủy ban đó.</i>	
--	--	--	--	--

			- <i>Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các Ủy ban và trách nhiệm của từng thành viên.</i>	
15	Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc Điểm 1.2 khoản 3	1.2 Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.	1.2 Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất. <i>Trong đó, được quyền ký các Hợp đồng, giao dịch kinh doanh hàng ngày không giới hạn giá trị giao dịch;</i>	<u>Bổ sung</u> quyền hạn của Tổng Giám đốc đối với các hợp đồng, giao dịch kinh doanh hàng ngày của Công ty.
16	Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc Điểm 1.3 khoản 3	1.3 Kiến nghị với <i>Hội đồng quản trị</i> về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;	1.3 Kiến nghị với <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i> về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;	Điều chỉnh khoản này cho phù hợp với khoản 2.6 Điều 29 Điều lệ Công ty
17	Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc Điểm 1.5 khoản 3	1.5 Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;	1.5 Kiến nghị, <i>tư vấn về</i> số lượng và người điều hành doanh nghiệp, <i>lãnh đạo cấp trung</i> mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị/ <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i> bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo <i>quy định tại Điều lệ này</i> và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với họ để Hội đồng quản trị/ <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định</i> ;	Chỉnh sửa nội dung này cho phù hợp với việc sửa đổi Điều 3 Điều lệ Công ty

18	<p>Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc</p> <p>Điểm 1.6 khoản 3</p>	<p>1.6 Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;</p>	<p><i>1.6 Quyết định và ký tuyển dụng/ký hợp đồng lao động, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, mức lương, chế độ chính sách, xử lý kỷ luật (trừ xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải) và ký quyết định cho thôi việc nhân sự từ cấp trưởng/phó phòng thuộc các ban/đơn vị trực thuộc Công ty trở xuống sau khi Chủ tịch HĐQT phê duyệt chủ trương;</i></p>	<p>Sửa lại cho phù hợp với việc sửa đổi nội dung tại Điều 3 Điều lệ Công ty</p>
19	<p>Điều 46. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý</p> <p>Khoản 1</p>	<p>1. Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 47 Điều lệ này. Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, Công ty phải nộp Báo cáo tài chính năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán (trong trường hợp Công ty đã niêm yết) và Cơ quan đăng ký kinh doanh.</p>	<p>1. Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 48 Điều lệ này. Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, Công ty phải nộp Báo cáo tài chính năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán (trong trường hợp Công ty đã niêm yết) và Cơ quan đăng ký kinh doanh.</p>	<p>Chỉnh lại điều khoản dẫn chiếu cho phù hợp</p>